

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG SƠN  
TỈNH THANH HÓA  
Bản án số:32/2020/HSST  
Ngày: 11/12/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tố Như  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Anh Sơn  
Bà Nguyễn Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lại Thị Minh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST- HS ngày 18/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/QĐXXST-HS ngày 27/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Tuấn V; Sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Đại Từ 3, xã ĐT, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Lê Văn B và bà Lê Thị H; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2020 đến ngày 09/9/2020 thì bị chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Sơn. Hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Đức Th; Sinh năm: 2000; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: phố Lai Thành, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Lê Đức Th và bà Lê Thị L; Gia đình bị can có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/9/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Sơn. Hiện có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2020, Lê Tuấn V và Lê Đức Th đang ngồi uống nước tại quảng trường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa thì V rủ Th đi mua ma túy về cùng sử dụng, Th đồng ý và nói “Em không còn tiền, anh cứ bỏ tiền ra mua rồi hôm sau em trả”, nghe vậy V nói “Mua túi ma túy 300.000 đồng,

mỗi người một nửa, hôm sau có tiền thì trả anh”. Sau đó V lấy xe mô tô BKS 98F1 - 073.50 điều khiển chở Thanh ngồi sau đi lên thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Khi đi đến đường Đông Xuân, thuộc khu phố Thống Nhất, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, V và Th gặp một nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ nên hỏi mua của người thanh niên này một túi ma túy với giá 300.000 đồng. Khi mua được ma túy, V cầm ở tay trái rồi điều khiển xe chở Th đi về. Khi đi đến gần đầu đường Đông Xuân, thị trấn Rừng Thông thì gặp tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an thị trấn Rừng Thông đang làm nhiệm vụ yêu cầu V dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện bên tay trái của V đang cầm một túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng. V và Th khai đó là ma túy đã mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra xe mô tô BKS 98F1 - 073.50 nhưng không phát hiện, thu giữ gì và đưa Lê Tuấn V, Lê Đức Th cùng vật chứng về trụ sở Công an làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 2508/ PC09 ngày 08/9/ 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,411 gam, loại Methamphetamin.

Quá trình điều tra, Lê Tuấn V và Lê Đức Th khai nhận: Do nghiện hút ma túy, qua giới thiệu của một người bạn nghiện không rõ họ tên và địa chỉ nên ngày 05/9/2020, trong khi đang uống nước ở quảng trường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, V đã rủ Th đi lên thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn để mua của một người nam giới không quen biết, không rõ tên và địa chỉ một gói ma túy với giá 300.000 đồng. Trên đường đi về đến đường Đông Xuân, khu phố Thống Nhất, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an thị trấn Rừng Thông kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về vật chứng vụ án là 01 phong bì niêm phong chứa 0,370 gam ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo phiếu nhập kho số NK2021/03 ngày 12/11/2020 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 98F1-073.50 là phương tiện mà Vũ điều khiển chở Thanh đi mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định đây là xe do V mượn của anh Nguyễn Văn Tư. Anh Tư không biết việc V mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã trả lại chiếc xe trên cho anh Tư là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS-ĐS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố các bị cáo Lê Tuấn V và Lê Đức Th về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về phân hình sự: Đề nghị tuyên các bị cáo Lê Tuấn V và Lê Đức Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS; đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn V mức án từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức Th mức án từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS đề nghị: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án:

Bị cáo Lê Tuấn V và Lê Đức Th đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến nào hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2]. Do nghiện hút ma túy nên ngày 05/9/2020 Lê Tuấn V đã rủ Lê Đức Th đi mua ma túy về sử dụng, sau đó V điều khiển xe mô tô BKS 98F1- 073.50 chở Th đi lên đường Đông Xuân, khu phố Thống Nhất, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn mua của một người nam giới không rõ tên và địa chỉ một gói ma túy đá có khối lượng 0,411 gam với số tiền 300.000 đồng rồi cất dấu bên trong bàn tay bên trái của V. Trên đường về, thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an thị trấn Rừng Thông kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn truy tố các bị cáo Lê Tuấn V và Lê Đức Th theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về vai trò của từng bị cáo:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo V có vai trò tích cực hơn bị cáo Thanh trong việc thực hiện hành vi phạm tội, vì V đã chủ động rủ Thanh đi mua ma túy, chủ động chuẩn bị phương tiện để chở Th đi, khi đến nơi Vũ cũng chủ động giao dịch mua bán ma túy. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét để đưa ra mức án phù hợp đối với từng bị cáo, đảm bảo sự công bằng, nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, lẽ ra bị cáo phải là người hiểu hơn ai hết, nhưng các bị cáo lại bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án nên cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục và tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì các bị cáo Lê Tuấn V và Lê Đức Th có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, bản thân

các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án:

Toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,370g (không thấy ba bảy không gam) lưu giữ trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong dán kín được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK2021/03 ngày 12/11/2020 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông ở đường Đông Xuân, khu phố Thống Nhất, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn đã bán ma túy cho V và Th. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của các bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[10]. Các bị cáo được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[11] . Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Về tội danh: Tuyên bố: Lê Tuấn V và Lê Đức Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2.Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333; 336; 337 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016.

3.Về hình phạt: Xử phạt: Lê Tuấn V 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 9 năm 2020 .

Xử phạt: Lê Đức Th 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2020 .

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,370g (không thấy ba bảy không gam) lưu giữ trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong dán kín được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK2021/03

ngày 12/11/2020 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Tuấn V và Lê Đức Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND;
- THA dân sự;
- Công an;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Lê Thị Tố Như**